

Đặng Lâm, ngày tháng năm 2025

Công tác tháng 3 và kế hoạch công tác tháng 4/2025

A/ KẾT QUẢ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 3

1. Sĩ số học sinh

TT	Nội dung	Tổng số học sinh	Mẫu giáo			Nhà trẻ
			3 Tuổi	4 Tuổi	5 Tuổi	
1	Số lớp	14	3	4	5	2
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0
2	Số học sinh	474	99	148	190	40
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	+3	+ 2

2. SỐ CBGVNV

TT	Nội dung	Số tháng trước	Số tháng này	Tăng giảm	Lý do
1	Ban giám hiệu	3	3		
2	Giáo viên	32	32	-	
3	Cô nuôi	9	9		
4	Nhân viên	2	2		
5	Lao công, bảo vệ	5	5		
	Cộng	50	50		

3/ Công tác giáo dục

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục

* Ưu điểm

- Các lớp đã nghiêm túc xây dựng kế hoạch bài soạn đảm bảo thời gian và yêu cầu.
- Bám sát nội dung kế hoạch năm học, kế hoạch chủ đề, lựa chọn các hoạt động phù hợp với đặc điểm trẻ.

- * Tồn: Một số lớp thực hiện ký số chưa đảm bảo (3C3)

*** Kết quả:**

- Xếp loại tốt: 14/14 lớp.

3.2. Công tác thực hiện quy chế chuyên môn

- Giáo viên đã quan tâm rèn nề nếp trẻ, thực hiện một số nội dung trong chế độ sinh hoạt (hoạt động học, hoạt động, ăn ngủ vệ sinh).

- GV chú ý rèn kỹ năng cho trẻ (NT, 3T, 4T).

* Tồn: Một số lớp còn cho cháu xem tivi nhiều, hoạt động góc tổ chức chưa đảm bảo

4/ Công tác chăm sóc nuôi dưỡng

4.1 Kiểm tra VSATTP bếp ăn

* Ưu điểm:

- Thực phẩm giao nhận đảm bảo thời gian.

- Đủ thành phần giao nhận

- Thực phẩm đảm bảo VSATTP

- Thực hiện đúng quy trình chế biến bếp một chiều, chế biến thực phẩm sạch sẽ, vệ sinh.

- Dụng cụ chứa đựng thực phẩm sống chín riêng biệt, được vệ sinh sạch sẽ sau khi sử dụng.

- Bát thìa được hấp sấy trước khi sử dụng.

- Lưu mẫu thức ăn đúng quy định, cập nhật sổ lưu mẫu đảm bảo thời gian.

- XL: Tốt

4.2. Kiểm tra nề nếp, giờ ăn, ngủ, vệ sinh các lớp.

- BGH đã dự giờ và kiểm tra đột xuất nề nếp ăn, ngủ, vệ sinh các lớp.

* Ưu điểm:

- Đa số các lớp thực hiện tốt các quy định về giờ ăn, tổ chức tốt quy trình giờ ăn cho trẻ, ngủ của trẻ, giáo viên trong lớp phối hợp nhịp nhàng.

- Trẻ có kỹ năng tương đối tốt trong giờ ăn: ăn nhanh, hết xuất có ý thức trong giờ ăn, không làm rơi vãi thức ăn

- Giáo viên các lớp đã quan tâm đến công tác phòng chống rét cho trẻ: Trải thảm nền, đóng bớt cửa gió lùa, thả rèm cho trẻ trong giờ ngủ...

- Một số lớp đảm bảo công tác vệ sinh sạch sẽ, phòng học sạch sẽ đảm bảo vệ sinh, nhà vệ sinh đảm bảo khô ráo, không có mùi hôi.

* Tồn tại:

- Lớp Nhà trẻ 1, 4B3, 5A2 chưa thực hiện nghiêm túc hoạt động giờ ăn và phụ sáng

* Xếp loại chung:

- Xếp loại Tốt: 11/14 lớp

Khá: NT1, 4B3, 5A2

4.3- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh tại các lớp

- Các lớp đã thực hiện nghiêm túc việc thực hiện công tác phòng dịch bệnh cho trẻ

- Đã phối hợp kịp thời cùng trạm y tế phường trong việc lập danh sách cho học sinh tiêm phòng dịch Sởi.

- Tuyên truyền cho phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch đang xảy ra trên địa bàn phường.

5/ Công tác kiểm tra nội bộ

5.1/ Kiểm tra toàn diện 04 giáo viên (Đ/c Thơm, Yến, Hoàng Anh, Hiền).

Ngày 17, 18, 19, 20/3/2025

+ **Ưu điểm:**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, cụ thể đảm bảo mục đích yêu cầu.
- Lựa chọn các hoạt động phù hợp.
- ĐDDC chuẩn bị đầy đủ cho cô và trẻ
- Hình thức tổ chức tương đối hấp dẫn trẻ.

+ **Tồn tại:**

- Sản phẩm môi trường góc chưa phong phú (các lớp)

* **Xếp loại chung:**

Xếp loại Tốt: 04 đ/c (Đ/c Thơm, Yến, Hoàng Anh, Hiền).

5.2 Kiểm tra toàn diện 01 cô nuôi

- Đã tiến hành kiểm tra quy trình bếp ăn một chiều đối với đ/c **Đặng Thị Nga**

+ **Ưu điểm:**

- Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giao nhận thực phẩm đúng đủ định lượng theo số lượng dự kiến, thực phẩm tươi ngon, không có mùi, không dập nát.

- Có kỹ thuật chế biến món ăn, món ăn đảm bảo 3 ngon, màu sắc đẹp, hấp dẫn.
- Chế biến đảm bảo đúng theo thực đơn đã dự kiến, đảm bảo đủ định lượng theo từng độ tuổi quy định.
- Tác phong nhanh nhẹn, gọn gàng, đảm bảo thời gian chia ăn cho các lớp.
- Công tác phối hợp dây chuyền nhịp nhàng không bị chông chéo đảm bảo đúng lịch phân công.
- Vệ sinh dụng cụ sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, cư trú đúng nơi quy định.

+ **Kết quả đánh giá:** Xếp loại Tốt

5.3. Kiểm tra đột xuất các lớp

* **KẾT QUẢ KIỂM TRA**

5.3.1. Tổ chức giờ học

+ (Đ/c Chuyên)-3C3

* **Ưu điểm:**

- Chuẩn bị kế hoạch soạn giảng và đồ dùng dạy học đầy đủ.

* **Tồn tại:**

- Tập BTPTC không đúng với KH bài soạn, không biết số nhịp vận động của 3 tuổi, ĐTNM không phù hợp với vận động cơ bản
- Cô làm mẫu sai, phân tích động tác chưa rõ (không biết cách sửa sai cho trẻ)

+ Đ/c Hằng – 4B4

* **Ưu điểm:**

- Các góc chơi được bố trí tương đối hợp lý, đảm bảo an toàn và kích thích sự tò mò của trẻ

- Giáo viên đã chuẩn bị đầy đủ học liệu, đồ dùng phù hợp với nội dung hoạt động

- Cô nhẹ nhàng tình cảm

- * **Tồn:**

- Nội dung 1 số góc chơi chưa có sự sáng tạo: góc sách truyện, nghệ thuật, học tập

- Hướng dẫn trẻ chơi còn lúng túng trong phân công nhiệm vụ

- Chưa có nhận xét các giờ chơi trước để mở ra các hoạt động chơi mới của chủ đề

- * **Xếp loại:** - Đạt yêu cầu: đ/c Chuyên

- Xếp loại khá: đ/c Hằng

5.3.2. Xây dựng môi trường giáo dục trong nhóm, lớp

- * ***Ưu điểm:***

- Xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động phù hợp với chủ đề, độ tuổi của trẻ, đảm bảo ôn luyện được kiến thức, kỹ năng cho trẻ.

- Phân bổ góc chơi hợp lý, nội dung chơi đảm bảo, các trò chơi được thiết kế ở dạng mở, sử dụng đa năng.

- Đồ dùng đồ chơi đủ về số lượng, sắp xếp gọn gàng, dễ lấy dễ cất.

- * ***Tồn tại:***

- Môi trường lớp nghèo nàn không theo chủ đề thực hiện (3C3)

- Nội dung chơi các góc chưa đa dạng (4B4, 3C3).

- Góc truyện còn nghèo nàn, chưa minh họa được các hoạt động của chủ đề (3C34).

- Sản phẩm của trẻ không có (3C3)

5.3.3. Kiểm tra vệ sinh và công tác sắp xếp nội vụ phòng học

- * ***Ưu điểm:***

- Vệ sinh môi trường lớp sạch sẽ gọn gàng, sắp xếp nội vụ ngăn nắp, đúng nơi quy định

- Nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo, thông thoáng.
- Trẻ có nề nếp trong hoạt động vệ sinh, có kỹ năng nhận biết đồ dùng cá nhân.

*** Tồn tại:**

- Hành lang phía trước còn để bụi bẩn, đồ dùng sắp xếp lộn xộn (các lớp)

5.3.4. ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

- Xếp loại Tốt: 5A5, NT2, 4B4
- Xếp loại khá : 3C3

5. 4. Kiểm tra hồ sơ sổ sách các lớp

*** Ưu điểm**

- Hồ sơ đầy đủ, cập nhật các nội dung đảm bảo đúng quy định.
- Nội dung cập nhật rõ ràng, có nhận xét và đánh giá cụ thể.
- Có sự sáng tạo, linh hoạt trong việc xây dựng giáo án và tổ chức hoạt động.

*** Tồn tại:**

- Căn chỉnh VB: đánh giá CD, KH năm của các lớp chưa đúng thể thức (các lớp)
- KH ngày đánh giá trẻ sơ sài (các lớp)

6. Công tác khác

6.1 Tổ chức Mitinh kỷ niệm ngày 8.3

- Các đ.c CBGVNV tham gia kỷ niệm tạo không khí vui vẻ, đoàn kết trong tập thể nhà trường

6.2: Lựa chọn nội dung hội thảo tổng kết chuyên đề lấy trẻ làm TT

- Nhà trường đã họp giáo viên cốt cán lựa chọn hoạt động thẩm mỹ để làm báo cáo tổng kết chuyên đề LTLTT

6.3./ Kiểm tra công tác báo cáo thông tin qua mạng của đồng chí văn thư

- 100% các hoạt động của nhà trường được cập nhật thường xuyên trên Webdise của ngành, của trường.
- Chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định.

6.4. Xây dựng học liệu tháng 3/2025

- Các đ.c cán bộ, giáo viên các lớp đã xây dựng 02 học liệu, 02 tin bài và đăng đúng thời gian

6.5. Tham dự hội nghị sinh hoạt chuyên môn tại MN Nam Hải, MN Tràng Cát

- Ban giám hiệu nhà trường đã tham dự đúng thành phần, thời gian

6.5. Nộp báo cáo tổng kết chuyên đề LTLTT, đề án chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời đúng thời gian.

*** Xếp loại chung:**

- **Tốt:** 46/50 đ/c

- **Khá:** 4 đ/c Bùi Nga, Tuyền, Huyền Trang, Chuyên

B/ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 4/2025

Thời gian	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Các
Tuần I từ 1 đến 4/4/2025			
Tuần I	- Họp hội đồng giáo viên	HT	
	- Thực hiện việc phòng chống dịch bệnh mùa hè	CBGVNV	
	- Xây dựng thực đơn mùa hè cho trẻ	BGH - KT- BT	
Tuần II từ 7/4 đến 11/4			
Tuần 2	- Kiểm tra 04 giáo viên (Hậu, Lưu Trang, Nguyễn Trang, Chiến) 01 cô nuôi (Đắc)	GV+NV	
	- Thống kê số liệu báo cáo tổng kết năm học.	GVNV	
	- Tổng kết chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm	CBGVNV	
Tuần III từ 14/4 đến 18/4			
Tuần 3	- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	CBGVNV	
	- Kiểm tra VSATTP bếp ăn	CBGVNV	
	- Nộp hồ sơ hỗ trợ học phí theo NQ54		
Tuần IV từ 21/4 đến 29/4			
Tuần IV	- Kiểm tra đánh giá trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích	CBGVNV	

	- Tham dự tổng kết chuyên đề « XD trường MN lấy trẻ làm trung tâm» tại MN Cát Bi	BGH	
	- Đón đoàn kiểm tra, thẩm định trường học an toàn	CBGVNV	
	- Đánh giá trẻ cuối năm	BGH + KT	

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu : VT.

T/M NHÀ TRƯỜNG

Đỗ Thị Thảo Nguyên